

Bản án số: 109/2022/HSST.

Ngày: 14 - 6 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Xuân Tư;

Bà Lương Thị Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phụng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Bạc Thị Thoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 14/6/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2022/HSST, ngày 29 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2022/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 5 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2022/QĐHSST, ngày 25 tháng 5 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 25/2022/QĐHSST, ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Quàng Thị T; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1963, tại xã ME, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã ME, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: Không; nghề nghiệp: Trồng trọt; giới tính: Nữ; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Quàng Văn P (đã chết) và bà Quàng Thị B (đã chết); bị cáo có chồng: Mừng Văn Đ (đã chết) và 03 con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 15/12/2021 đến ngày 13/5/2022 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, vắng mặt tại phiên tòa có lý do.

2. Mừng Văn T; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1993 tại xã ME, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã ME, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; giới tính: Nam; dân tộc: Khơ Mú; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Mừng Văn Đ (đã chết) và bà Quàng Thị T, sinh năm 1963; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 15/12/2021, đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

1. Ông Vũ A K - Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thuận Châu, có mặt.
2. Ông Trần Quang P - cán bộ Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thuận Châu, có mặt.
3. Ông Vũ Xuân M - Trưởng Công an xã PL, huyện Thuận Châu, có mặt.
4. Bà Lò Thị H - Cán bộ Công an huyện Thuận Châu, có mặt.
5. Người chứng kiến: Ông Cà Văn H; địa chỉ: Bản B, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút, ngày 15/12/2021, tại khu vực Bản K, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Quàng Thị T, Mừng Văn T có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 gói nilon màu đen bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine (Quàng Thị T, Mừng Văn T khai là Heroine), có khối lượng 6,73 gam, trích rút toàn bộ 6,73 gam ký hiệu T1 làm mẫu vật gửi giám định.

- 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 194 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (Quàng Thị T, Mừng Văn T khai là ma túy tổng hợp), có khối lượng 19,15 gam, trích rút toàn bộ 194 viên nén màu hồng có khối lượng 19,15 gam ký hiệu T2 làm mẫu vật gửi giám định.

- Một chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER, màu xanh đen, BKS: 26 M1 – 167.42, xe đã qua sử dụng cũ.

Kết luận giám định số: 25, ngày 19/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: “ Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là: 6,73 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu T2 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là: 19,15 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ gồm: 6,73 gam, loại Heroine và 19,15 gam, loại Methamphetamine”. (Hoàn lại đối tượng giám định: Chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T1 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T2 không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng: T1 = 6,10 gam; T2 = 15,49 gam).

Tại cơ quan điều tra các bị cáo Quàng Thị T, Mừng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 14/12/2021, Mừng Văn T rủ Quàng Thị T (là mẹ đẻ) lên xã QT, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên để tìm mua ma túy về bán kiếm lời, Quàng Thị T đồng ý. Mừng Văn T điều khiển xe máy của mình

chở Quàng Thị T đi đến khu vực bản M, xã QT, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ dân tộc Thái (Quàng Thị T, Mừng Văn T không biết họ tên và địa chỉ ở đâu) được 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu đen và 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 194 viên ma túy tổng hợp với giá 5.000.000 đồng (là tiền chung của gia đình). Sau khi mua được ma túy, Mừng Văn T cất gói ma túy vào túi quần đằng trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe máy chở Quàng Thị T đi về nhà.

Đến khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 15/12/2021, Mừng Văn T lấy gói ma túy mua từ ngày hôm trước (gồm Heroine được gói bằng nilon màu đen và 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 194 viên ma túy tổng hợp) đang cất giấu ở túi quần đằng trước bên phải Mừng Văn T đang mặc ra đưa cho Quàng Thị T rồi rủ Quàng Thị T đi xuống xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để tìm chỗ bán ma túy. Quàng Thị T cầm số ma túy Mừng Văn T đưa ở bên tay phải rồi cùng Mừng Văn T điều khiển xe máy đi tìm chỗ bán ma túy. Khi Quàng Thị T, Mừng Văn T đi đến khu vực Bản K, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì gặp Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Quàng Thị T, Mừng Văn T về hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 57/CT-VKS, ngày 29/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố các bị cáo Quàng Thị T, Mừng Văn T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh tụng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Quàng Thị T, Mừng Văn T về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Quàng Thị T, Mừng Văn T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Quàng Thị T mức án từ 12 (mười hai) đến 13 (mười ba) năm tù.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Mừng Văn T mức án từ 12 (mười hai) đến 13 (mười ba) năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Quàng Thị T, Mừng Văn T.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 6,10 gam ma túy, loại Heroine + 15,49 gam ma túy, loại Methamphetamine + 01 mảnh nilon màu đen + 01 túi nilon màu xanh + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: Một xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER, màu sơn xanh, đen, BKS: 26M1 - 167.42, số khung: 241799, số máy: 1012830, xe đã qua sử dụng cũ.

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Quàng Thị T, Mừng Văn T.

Ý kiến của các bị cáo Quàng Thị T, Mừng Văn T: Nhất trí như bản luận tội của Viện kiểm sát, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, xin được miễn hình phạt bổ sung và miễn nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, Điều tra viên và những người khác tham gia lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 15/12/2021 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đối với Quàng Thị T, Mừng Văn T xác nhận quá trình bắt giữ chỉ thu giữ của các bị cáo Quàng Thị T, Mừng Văn T: 01 gói nilon màu đen bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine (Quàng Thị T, Mừng Văn T khai là Heroine), 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 194 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (Quàng Thị T, Mừng Văn T khai là ma túy tổng hợp), một chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER, màu xanh đen, BKS: 26 M1 – 167.42, xe đã qua sử dụng cũ. Ngoài ra không thu giữ gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Ngày 14/6/2022 bị cáo Quàng Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt (lý do vắng mặt hiện nay bị cáo đang bị bệnh, sức khỏe không đảm bảo để tham gia phiên tòa). Xét việc vắng mặt của bị cáo không trở ngại cho việc xét xử và có căn cứ. Do vậy HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo Quàng Thị T. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ông Cà Văn H - người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, xét việc vắng mặt của ông Cà Văn H không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2]. Ngày 15/12/2021, Quàng Thị T, Mừng Văn T đã có hành vi đã có hành vi cất giữ trái phép 6,73 gam ma túy, loại Heroine và 19,15 gam ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng hai chất ma túy là 25,88 gam mục đích để tìm nơi bán kiếm lời, khi chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang tại Bản K, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của các bị cáo Quàng Thị T, Mừng Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Lời khai của bị cáo Mừng Văn T phù hợp với lời khai của Điều tra viên và những người tham gia lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 15/12/2021 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận các bị cáo Quàng Thị T, Mừng Văn T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo Quàng Thị T, Mừng Văn T với khối lượng lớn, mục đích để bán lại được hưởng lợi, thu lợi bất chính. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội rất nghiêm trọng với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma túy và những tệ nạn xã hội khác. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cần lên một mức án nghiêm khắc với hành vi phạm tội của các bị cáo, đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Quàng Thị T, Mừng Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Là tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Quàng Thị T, Mừng Văn T là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa; bị cáo Quàng Thị T là phụ nữ, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo Quàng Thị T, Mừng Văn T phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự.

[4]. Xét vai trò của các bị cáo: Bị cáo Mừng Văn T là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Quàng Thị T đi mua ma túy về bán lại kiếm lời, là người trực tiếp dùng phương tiện xe máy của mình để trở bị cáo Quàng Thị T đi mua ma túy; bị cáo Quàng Thị T thực hiện tội phạm một cách tích cực. Do vậy cần cá thể hóa hình phạt đối với các bị cáo. Căn cứ Điều 58 Bộ luật hình sự.

[5]. Bị cáo Mừng Văn T đang bị tạm giam, tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo Quảng Thị T đang tại ngoại, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào trại để chấp hành án, được khấu trừ vào thời gian tạm giữ tạm giam.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Quảng Thị T, Mừng Văn T không có tài sản, không có thu nhập. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[7]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 6,10 gam ma túy, loại Heroine + 15,49 gam ma túy, loại Methamphetamine là hàng quốc cấm, Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần được tuyên tiêu hủy; đối với 01 mảnh nilon màu đen + 01 túi nilon màu xanh + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER, màu sơn xanh, đen, BKS 26M1-167.42, số khung 241799, số máy 1012830, xe đã qua sử dụng là phương tiện Quảng Thị T và Mừng Văn T dùng vào việc phạm tội. Qua điều tra xác định là tài sản riêng của Mừng Văn T. Cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8]. Về nguồn gốc số ma túy, các bị cáo Quảng Thị T, Mừng Văn T khai mua của người phụ nữ dân tộc Thái tại Bản M, xã QT, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên vào ngày 14/12/2021 với giá 5.000.000 đồng. Quá trình điều tra Quảng Thị T, Mừng Văn T không biết họ tên và địa chỉ cư trú của người phụ nữ này. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý, cần được chấp nhận.

[9]. Về án phí: Các bị cáo Quảng Thị T, Mừng Văn T là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đề nghị xin miễn án phí Hình sự sơ thẩm. Do vậy cần chấp nhận miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Quảng Thị T, Mừng Văn T. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Quảng Thị T, Mừng Văn T có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Quàng Thị T, Mừng Văn T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quàng Thị T 11 (mười một) năm tù. Được khấu trừ đi thời hạn tạm giữ tạm giam là 5 (năm) tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày vào trại để chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Mừng Văn T 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam giữ (ngày 15/12/2021).

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tiêu hủy:

+ Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Quàng Thị T cùng đồng phạm - MBTPCMT, bắt ngày 15/12/2021. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 024947 đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt là Mừng Văn T và điểm chỉ ngón trỏ phải của người bị bắt là Quàng Thị T và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, bên trong phong bì có: Một mảnh nilon màu đen + Một túi nilon màu xanh + Một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

+ Một phong bì màu trắng niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Quàng Thị T và Mừng Văn T - MBTPCMT, xảy ra ngày 15/12/2021, gồm có: Một phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở + Chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định kỹ hiệu T1 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T2, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng T1 = 6,10 gam; T2 = 15,49 gam. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 081111 đề lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có 02 dòng chữ ký kèm 02 dòng họ tên và 02 hình dấu đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La;

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: Một xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER, màu sơn xanh, đen, BKS: 26M1 - 167.42, số khung: 241799, số máy: 1012830, xe đã qua sử dụng cũ. Xe bị xước, hỏng nhiều chỗ, xe có chìa khoá.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26 tháng 04 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La).

3. Về Án phí: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Quàng Thị T, Mừng Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Mừng Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 14/6/2022).

Bị cáo Quàng Thị T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Thị Hương